

Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ

Thái Thụy, ngày 02 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

-Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 340/2019/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Đức T1, sinh ngày 15-02-1990; Nơi cư trú: Thôn T1, xã A1, huyện Q1, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Chị Trương Thị C1, sinh ngày 03-11-1994; Nơi cư trú: Thôn V1, xã T2, huyện T3, tỉnh Thái Bình.

-Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đức T1 và chị Trương Thị C1.

2.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng không có con chung nên anh T1- chị C1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh T1 nộp toàn bộ 150.000,đồng án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền 300.000,đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002064 ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Trả lại anh T1 số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Ủy ban nhân dân xã A1, huyện Q1, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tông